

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

Số: 9593 / CT-TTHT
V/v giải đáp chính sách thuế

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 06 tháng 05 năm 2017

Kính gửi: Công ty Cổ phần Everpia
(Địa chỉ: Cụm dân cư Nội Thương, xã Dương Xá, huyện Gia Lâm, Hà Nội.
MST: 0101402121)

Trả lời công văn số 120217/EP-CV đề ngày 12/02/2017 của Công ty Cổ phần Everpia (sau đây gọi tắt là "Công ty") hỏi về chính sách thuế, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 và Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17/01/2014 của Chính phủ quy định về hoá đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ:

+ Tại Điểm b Khoản 1 Điều 16 quy định về lập hoá đơn:

"*1. Nguyên tắc lập hóa đơn*

...

b) ... Nội dung trên hóa đơn phải đúng nội dung nghiệp vụ kinh tế phát sinh,

..."

+ Tại Khoản 2.5 Phụ lục 4 quy định về hướng dẫn lập hóa đơn bán hàng hóa, dịch vụ đối với một số trường hợp:

"2.5. Hàng hóa, dịch vụ áp dụng hình thức chiết khấu thương mại dành cho khách hàng thì trên hóa đơn GTGT ghi giá bán đã chiết khấu thương mại dành cho khách hàng, thuế GTGT, tổng giá thanh toán đã có thuế GTGT.

Nếu việc chiết khấu thương mại căn cứ vào số lượng, doanh số hàng hóa, dịch vụ thì số tiền chiết khấu của hàng hóa đã bán được tính điều chỉnh trên hóa đơn bán hàng hóa, dịch vụ của lần mua cuối cùng hoặc kỳ tiếp sau. Trường hợp số tiền chiết khấu được lập khi kết thúc chương trình (kỳ) chiết khấu hàng bán thì được lập hóa đơn điều chỉnh kèm bảng kê các số hóa đơn cần điều chỉnh, số tiền, tiền thuế điều chỉnh. Căn cứ vào hóa đơn điều chỉnh, bên bán và bên mua kê khai điều chỉnh doanh số mua, bán, thuế đầu ra, đầu vào."

- Căn cứ Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Luật thuế TNCN, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế TNCN và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thuế TNCN và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế TNCN:

+ Tại Điểm c, Khoản 2 Điều 2 quy định:

"Điều 2. Các khoản thu nhập chịu thuế

..."

2. Thu nhập từ tiền lương, tiền công

c) Tiền thù lao nhận được dưới các hình thức như: tiền hoa hồng đại lý bán hàng hóa, tiền hoa hồng môi giới;..."

- Tại Điểm b Khoản 6 Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn:

"Điều 2. Các khoản thu nhập chịu thuế

...

6. Thu nhập từ trúng thưởng

...

b) Trúng thưởng trong các hình thức khuyến mại khi tham gia mua bán hàng hóa, dịch vụ theo quy định của Luật Thương mại."

Căn cứ quy định trên:

- Trường hợp Công ty bán hàng hóa, dịch vụ áp dụng hình thức chiết khấu thương mại dành cho khách hàng, việc chiết khấu thương mại căn cứ vào số lượng, doanh số hàng hóa, dịch vụ thì số tiền chiết khấu của hàng hóa đã bán được tính điều chỉnh trên hoá đơn bán hàng hóa, dịch vụ của lần mua cuối cùng hoặc kỳ tiếp sau. Trường hợp số tiền chiết khấu được lập khi kết thúc chương trình (kỳ) chiết khấu hàng bán thì được lập hoá đơn điều chỉnh kèm bảng kê các số hoá đơn cần điều chỉnh, số tiền, tiền thuế điều chỉnh. Căn cứ vào hoá đơn điều chỉnh, bên bán và bên mua kê khai điều chỉnh doanh số mua, bán, thuế đầu ra, đầu vào theo quy định tại Khoản 2.5 Phụ lục 4 ban hành kèm theo Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính.

Nội dung trên hóa đơn điều chỉnh phải đúng nội dung nghiệp vụ kinh tế phát sinh theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 16 Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính.

- Trường hợp Công ty ký hợp đồng mua bán hàng hóa với cá nhân, trong hợp đồng có thỏa thuận về khoản chiết khấu thương mại (giảm trừ trực tiếp trên hóa đơn), không phải là hoa hồng đại lý hoặc thưởng khuyến mại theo quy định tại Điều 92 và Điều 171 Luật Thương mại thì khoản chiết khấu thương mại nêu trên không thuộc diện điều chỉnh của Luật thuế thu nhập cá nhân. Công ty không phải khấu trừ thuế thu nhập cá nhân khi thực hiện khoản chiết khấu thương mại này theo hợp đồng, không phân biệt cá nhân là đại lý hay không phải đại lý.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời Công ty Cổ phần Everpia biết để thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng: KT1, Pháp chế;
- Lưu: VT, TTHT(2). (b,3)

